

Số: 63/2020/QĐST-HNGĐ

Thái Bình, ngày 26 tháng 3 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 19/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1978.

- Anh Nguyễn Thành G, sinh năm 1976.

Đều cư trú tại: Số nhà 42, đường T, Tổ 24, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thành G tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Bồ Xuyên, thị xã Thái Bình nay là thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 12/3/2004. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do quan điểm sống không hòa hợp, mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải, khuyên bảo nhưng không có kết quả. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2020 cho đến nay. Nay chị T và anh G đều xác định vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ nên chị T và anh G đều đề nghị Tòa án công nhận cho chị T và anh G được thuận tình ly hôn. Việc ly hôn chị T và anh G đã suy nghĩ kỹ, không bị ai ép buộc.

[2] Về nuôi con: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thành G có 02 con chung là con Nguyễn Hồng N, sinh ngày 12/5/2003 và con Nguyễn Khánh L,

sinh ngày 10/10/2008. Ly hôn, chị T và anh G thỏa thuận: Chị T trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung. Anh G tự nguyện cấp dưỡng nuôi mỗi con 2.000.000 đồng/tháng, hai con 4.000.000/tháng, kể từ tháng 03 năm 2020 cho đến khi hai con tròn 18 tuổi.

[3] Về chia tài sản: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thành G không có tài sản chung, không vay vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thành G mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thành G thuận tình ly hôn.

1.2. Về nuôi con: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thành G có 02 con chung là con Nguyễn Hồng N, sinh ngày 12/5/2003 và con Nguyễn Khánh L, sinh ngày 10/10/2008. Ly hôn, chị T và anh G thỏa thuận: Chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung. Anh G tự nguyện cấp dưỡng nuôi mỗi con 2.000.000 đồng/tháng, hai con là 4.000.000/tháng, kể từ tháng 03 năm 2020 cho đến khi hai con tròn 18 tuổi.

Anh G có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh G và chị T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết.

1.3. Về chia tài sản: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thành G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thành G mỗi người phải chịu 150.000đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền chị T và anh G đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai thu số 0009746 ngày 20/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKDND thành phố Thái Bình;
- UBND phường Bò Xuyên, TP Thái Bình
- (CNKH số 46 quyền số 02 ngày 12/3/2004);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Chu Thị Tuyết

